

Số: 404/QĐ-SGDHCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế (MEBIPHAR)

**TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Công văn số 2660/BTC-UBCK ngày 26/02/2015 của Bộ Tài chính về việc thoái vốn thông qua đấu giá cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 31/03/2014 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh về việc cổ phần hóa doanh nghiệp 100% vốn nhà nước Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế thuộc Công ty TNHH Một thành viên Dược Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 3122/QĐ-UBND ngày 14/06/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Ban chỉ đạo Cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế thuộc Công ty TNHH Một thành viên Dược Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 30/03/2015 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế;

Căn cứ Quyết định số 4165/QĐ-UBND ngày 24/08/2015 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH Một

thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế thuộc Công ty TNHH Một thành viên Dược Sài Gòn thành công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản làm việc số 56/BB-NY ngày 07/8/2015 giữa Ban chỉ đạo CPH - Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học y tế, Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế và Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

Theo đề nghị của Phòng Quản lý & Thẩm định Niêm Yết thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học y tế**”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Ban đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo CPH Mebiphar;
- Mebiphar;
- Các đại lý.
- TTTT
- Lưu CNTT, P.TCKT
- Lưu : VT, P.NY (20)

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Anh Đào

**QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA CÔNG CHỨNG CỦA
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM VÀ SINH HỌC Y TẾ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 404/QĐ-SGDHCM ngày 09 tháng 9 năm 2015)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chứng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán công khai cổ phần của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;
2. *Nhà đầu tư* là tổ chức và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
3. *Cơ quan quyết định cổ phần hóa* là Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh;
4. *Bước giá* là khoảng cách giá giữa các lần đặt mua liên tiếp;
5. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;
6. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;
7. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá* là 10.000 đồng;
8. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh;
9. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của người tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần;
10. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
11. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua và số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt;
12. *Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công* là cuộc đấu giá không có nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia;
13. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định;
14. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;

15. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Ban tổ chức đấu giá – Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa - Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế, đại diện doanh nghiệp đấu giá – Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế, đại diện tổ chức tư vấn – Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền;

16. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá;

17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

18. *Nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán;

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo cổ phần hóa

1. Gửi Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh các tài liệu liên quan đến cổ phần hóa và đơn đăng ký tổ chức bán đấu giá theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 Thông tư số 196/2011/TT-BTC và ký hợp đồng tổ chức bán đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

2. Kiểm tra, hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp theo đúng quy định. Trường hợp Ban chỉ đạo cổ phần hóa uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin.

3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá chậm nhất 20 ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá. Nội dung công bố thông tin tại doanh nghiệp và tại nơi bán đấu giá bao gồm các nội dung sau:

- Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;
- Quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa (theo mẫu tại Phụ lục số 01 Thông tư số 196/2011/TT- BTC) và Phương án cổ phần hóa;
- Thông tin liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hóa theo Phụ lục số 02 Thông tư số 196/2011/TT-BTC; đối với các doanh nghiệp quy mô lớn có vốn nhà nước trên 500 tỷ đồng (sau khi xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp) và hoạt động kinh doanh trong những lĩnh vực, ngành nghề đặc thù (bảo hiểm, ngân hàng, bưu chính viễn thông, hàng không, khai thác than, dầu khí, khai thác mỏ quý hiếm khác) và các công ty mẹ thuộc các Tập đoàn, Tổng công ty, khi công bố thông tin theo Phụ lục số 02 Thông tư số 196/2011/TT-BTC phải bao gồm cả bản Tiếng Anh;
- Các thông tin có liên quan đến việc bán cổ phần (bao gồm cả thông tin về việc

bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, bán cổ phần cho người lao động, bán cổ phần cho tổ chức công đoàn, hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có));

– Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần được xây dựng phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật liên quan;

– Đơn đăng ký tham gia đấu giá;

– Các thông tin khác liên quan đến cuộc đấu giá theo quy định.

4. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành.

5. Tổng hợp, báo cáo về tình hình và kết quả bán đấu giá cổ phần gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa.

6. Chịu trách nhiệm xử lý đối với số lượng cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP.

7. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về doanh nghiệp cho các nhà đầu tư (nếu cần).

Điều 4. Trách nhiệm của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định.

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Cùng với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa và đại diện doanh nghiệp lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 03 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

Điều 5. Trách nhiệm của doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp có trách nhiệm mở tài khoản phong tỏa. Tài khoản phong tỏa là tài khoản riêng biệt tại một ngân hàng thương mại để phong tỏa số tiền thu từ bán cổ phần.

2. Cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ, chính xác cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa về doanh nghiệp (bao gồm cả phương án cổ phần hóa, dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần) trước khi bán cổ phần.

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần.

4. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

1. Yêu cầu Ban chỉ đạo cổ phần hóa cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về cổ phần hóa theo quy định.

2. Thống nhất với Ban chỉ đạo cổ phần hóa và doanh nghiệp về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

3. Lựa chọn phương thức nhập lệnh: nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

4. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần theo quy định.

5. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá tối thiểu 22 ngày làm việc. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với đại lý đấu giá.

6. Thông báo công khai tại doanh nghiệp, nơi bán đấu giá, trên các phương tiện thông tin đại chúng (trên 03 số báo liên tiếp của 01 tờ báo phát hành trong toàn quốc và 01 tờ báo địa phương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính) về các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày làm việc theo Phụ lục số 05 Thông tư số 196/2011/TT-BTC. Thông tin cung cấp cho các nhà đầu tư phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và của các Đại lý đấu giá bao gồm các nội dung sau:

- Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;
- Quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa (theo mẫu tại Phụ lục số 01 Thông tư 196/2011/TT- BTC) và Phương án cổ phần hóa;
- Thông tin liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hóa theo Phụ lục số 02 Thông tư số 196/2011/TT-BTC; đối với các doanh nghiệp quy mô lớn có vốn nhà nước trên 500 tỷ đồng (sau khi xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp) và hoạt động kinh doanh trong những lĩnh vực, ngành nghề đặc thù (bảo hiểm, ngân hàng, bưu chính viễn thông, hàng không, khai thác than, dầu khí, khai thác mỏ quý hiếm khác) và các công ty mẹ thuộc các Tập đoàn, Tổng công ty, khi công bố thông tin theo Phụ lục số 02 Thông tư số 196/2011/TT-BTC phải bao gồm cả bản Tiếng Anh;
- Các thông tin có liên quan đến việc bán cổ phần (bao gồm cả thông tin về việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, bán cổ phần cho người lao động, bán cổ phần cho tổ chức công đoàn, hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có));
- Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần được xây dựng phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật liên quan;
- Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định.

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Ban chỉ đạo cổ phần hóa và doanh nghiệp cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá.

8. Tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá được quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Quy chế này.

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

10. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.

11. Chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định.

12. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa và đại diện doanh nghiệp lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 03 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

13. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Ban chỉ đạo cổ phần hóa và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần và thu tiền mua cổ phần.

14. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá.

15. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản phong tỏa của doanh nghiệp cổ phần hóa để xử lý theo quy định về quản lý và sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa.

16. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản phong tỏa của doanh nghiệp cổ phần hóa trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

17. Chuyển giao Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

18. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán và tham gia làm đại lý đấu giá khi Sở Giao dịch Chứng khoán yêu cầu.

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện việc thông báo công khai tại nơi bán đấu giá, trên website của đại lý đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng của đại lý đấu giá các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp.

Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần.

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện; Phiếu tham dự đấu giá phải bao gồm các nội dung cơ bản tại Phụ lục số 01 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc).

5. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng

ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá.

6. Tổng hợp và báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh quy định) trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký.

7. Trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá, đại diện của Đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu sau:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hóa, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá;

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 15 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2015.**

Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư.

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía Đại lý đấu giá.

9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư.

10. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần, Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

11. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần theo đúng thời gian quy định.

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần.

13. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư, Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển giao toàn bộ hồ sơ đấu giá còn lại của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 8. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức).

2. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị

định số 59/2011/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 7 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

3. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm vào tài khoản của Đại lý đấu giá (nơi đăng ký làm thủ tục đấu giá) tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày đấu giá.

4. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 9. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh phối hợp với của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học y tế, Đại lý đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục số 05 Thông tư số 196/2011/TT-BTC trên các phương tiện sau đây:

– Ba (03) số liên tiếp của các báo: Báo Đầu tư Chứng khoán và báo Người Lao động;

– Website của doanh nghiệp bán đấu giá cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá, Tổ chức tư vấn (nếu có):

<http://www.hsx.vn;>

<http://www.mebiphar.com.vn>

<http://www.dag.vn;>

<http://www.shs.com.vn;>

<https://www.tvsi.com.vn;>

<http://www.abs.vn;>

<http://www.bvsc.com.vn;>

<http://www.vcsc.com.vn;>

<http://www.ibsc.vn;>

<http://www.hsc.com.vn;>

<http://www.msi.com.vn;>

<http://www.vdsc.com.vn;>

<http://www.acbs.com.vn;>

<http://www.vietinbanksc.com.vn;>

<http://www.ssi.com.vn;>

<http://www.asias.com.vn;>

<http://www.vndirect.com.vn;>

<http://www.vCBS.com.vn;>

<http://www.mbs.com.vn;>

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế cung cấp.

2. Thông tin cụ thể liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hóa và đợt đấu giá được công bố tại:

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh;

– Doanh nghiệp: của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế. Địa chỉ: 31 Ngô Thời Nhiệm, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh;

– Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu chi tiết tại Phụ lục số 05 Quy chế này;

Điều 10. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

1. Những đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

– Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng. Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền. Nếu là cá nhân phải có chứng minh

thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

– Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này;

– Các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận uỷ thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận uỷ thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua;

2. Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần lần đầu:

– Thành viên Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp trừ các thành viên là đại diện doanh nghiệp;

– Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn, xác định giá trị doanh nghiệp, kiểm toán báo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp; trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh;

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá;

– Các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tập đoàn, Tổng công ty và tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại Đại lý đấu giá theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại Điều 9 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm **trước 16 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2015**. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

– Đối với cá nhân trong nước:

+ Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo mẫu tại Phụ lục số 02 Quy chế này;

+ Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

– Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức.

– Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

– Thời gian làm thủ tục đăng ký: **Từ 08 giờ ngày 11 tháng 9 năm 2015 đến 16 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2015.**

– Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Chi tiết tại Phụ lục số 05 Quy chế này

Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo Phụ lục số 03 Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

– Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

– Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

+ Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 15 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2015;**

+ Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 15 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2015;** Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu đại lý đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá (nơi đăng ký tham dự đấu giá) cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 16, đường Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.**

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 ngày 08 tháng 10 năm 2015.**

3. Các Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước **15 giờ ngày 06 tháng 10 năm 2015.**

4. **Trường hợp nhập lệnh tại Sở Giao dịch Chứng khoán:** Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trước thời gian tổ chức đấu giá ít nhất 01 giờ.

Điều 14. Các quy định liên quan đến việc đấu giá

Ban chỉ đạo cổ phần hóa – của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần xác định:

- Số lượng cổ phần chào bán: **3.327.100 (Ba triệu ba trăm hai bảy ngàn một trăm cổ phần)**
- Loại cổ phần chào bán: **cổ phần phổ thông**
- Mệnh giá: **10.000 (Mười ngàn) đồng**
- Giá khởi điểm: **10.600 (Mười ngàn sáu trăm) đồng/ cổ phần**
- Bước giá: **100 đồng (Một trăm đồng)**
- Bước khối lượng: **100 cổ phần (Một trăm cổ phần)**
- Số lượng cổ phần tối thiểu, tối đa: **tối thiểu là 100 cổ phần, tối đa đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước là 3.327.100 cổ phần;**
- **Tổng số lượng cổ phần các nhà đầu tư nước ngoài được phép mua là: 3.327.100 cổ phần.**

Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi một (01 mức giá) đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; tổng khối lượng đặt mua của mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

- Đối với các trường hợp nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trong trường hợp khối lượng đặt mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thực hiện như sau:

✓ Tổ chức, cá nhân khi tham gia vào các đợt bán đấu giá cổ phần không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tuy nhiên, tổ chức và cá nhân có nhu cầu đặt mua với khối lượng nêu trên phải thực hiện báo cáo Ban tổ chức đấu giá và công bố thông tin trước khi thực hiện bảy (07) ngày về số lượng cổ phần dự kiến chào mua công khai theo mẫu thông báo tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo công văn 2660/BTC-UBCK ngày 26/02/2015 của Bộ Tài chính;

✓ Tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu, trường hợp trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 15. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước giờ tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành công.

Điều 16. Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hóa, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;
- Số lượng đại lý tham gia đấu giá và số hòm phiếu nhận được;
- Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá;
- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần.

3. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 196/2011/TT-BTC như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành công của từng nhà đầu tư, theo đó các nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.

- Tại mức giá trúng thầu thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả đấu giá được ghi vào Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 03 Thông tư số 196/2011/TT-BTC và có chữ ký của đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa và đại diện doanh nghiệp.

Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần (Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh) có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng 01 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

2. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại các Đại lý đấu giá trong vòng 04 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý đấu giá, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày kết thúc

phiên đấu giá).

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Đại lý đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn từ ngày **09/10/2015** đến ngày **19/10/2015**.

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 196/2011/TT-BTC.

3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho Đại lý đấu giá (nơi làm thủ tục đăng ký). Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh vào một trong các tài khoản dưới đây sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- Tài khoản số **0600.050.654.80** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sở giao dịch TP.Hồ Chí Minh
- Tài khoản số **119.10.00.006698.1** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- Tài khoản số **007.100.0706011** của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- TP.Hồ Chí Minh

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế sau 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư. Trường hợp Đại lý đấu giá hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 12 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại Khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các đại lý đấu giá trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần (**từ ngày 09/10/2015 đến ngày 12/10/2015**).

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần, (**từ ngày 13/10/2015 đến ngày 15/10/2015**) Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

3. Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả.

4. Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Khoản 1 Điều 19 Quy chế này được Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển về tài khoản phong tỏa của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết số lượng cổ phần bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế để xử lý theo quy định.

Điều 22. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán không thành công

Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá mua cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế cùng Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 23. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổ chức phát hành cung cấp.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Anh Đào

Phụ lục số 01

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng năm 20...

Mã số:..... (Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:

Số tài khoản tiền mặt: Mở tại

Số cổ phần đăng ký mua:

Giá khởi điểm:

Ngày tổ chức đấu giá:

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán:.....

Ngày trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế, tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký ở trên với mức giá như sau:

| STT lệnh | Mức giá đặt mua | | Khối lượng cổ phần đặt mua với từng mức giá |
|----------|-----------------|----------|---|
| | Bằng số | Bằng chữ | |
| 1 | | | |
| Tổng số: | | | |

Tên tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá
(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 02
GIẤY ỦY QUYỀN

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ...tháng năm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đấu giá

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Người đại diện:.....
CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp Nơi cấp.....
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại được tổ chức vào ngày....., nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....
CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá cổ phần của Công ty ..., bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham dự đấu giá và trực tiếp tham dự phiên đấu giá.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty, không được uỷ quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người uỷ quyền.

Người được uỷ quyền
(ký, họ tên)

Người uỷ quyền
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
CÓ THẨM QUYỀN
(trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

Phụ lục số 03

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán....(trường hợp đấu giá tại SGDCK)

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ trụ sở kinh doanh /Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Chúng tôi/Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công tytại

...

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty ... với lý do:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

CÔNG TY.../NGƯỜI LÀM

ĐƠN

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Phụ lục số 04

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM GIA ĐẤU GIÁ

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán....

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CMND/ Số ĐKKD:Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày, tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty.....

Với số lượng:.....(Viết bằng chữ:))

Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ))

tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại

Nay tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

- Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)
- Mất phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi thì tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/ Tổ chức
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Phần dành cho Đại lý đấu giá:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của khách hàng:

Số CMND/(Số đăng ký kinh doanh).....vào lúc.....giờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch

Kiểm soát

Phụ lục số 05**DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ ĐẦU GIÁ THAM GIA**

(Ban hành kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm và Sinh học Y tế)

• TẠI TP.HỒ CHÍ MINH

| STT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------------|---|---|--|---|
| 1 | CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á | | | |
| | Hội sở - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á | Tầng 2 và Tầng 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.3833 6333 Fax: 08. 3835 1919 | Tài khoản số 119 10 00 005712 5 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc tài khoản số 000.15255.0319 của Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Quận 3 – TP.Hồ Chí Minh |
| | Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á | 60-70 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.3821 8666 Fax: 08. 3914 4372 | Tài khoản số 119 10 00 011069.3 của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa; Hoặc Tài khoản số 001.93493.0520 của Chi nhánh Sài Gòn Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Sài Gòn |
| 2 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI | | | |
| | Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội | 236-238 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM | Điện thoại: 08.39151368 Fax: 08.391511369 | Tài khoản số 1000007367 của Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh. |
| 3 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MARITIME BANK | | | |
| | Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Maritime Bank | Tầng 2, Maritimebank Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.3521 4299 Fax: 08.39141969 | Tài khoản số 031.01.01.1696866 của Công ty CP Chứng khoán Maritime Bank mở tại Ngân hàng TMCP Hàng hải – Chi nhánh Đồng Đa. |

| | | | | |
|---|---|---|--|---|
| 4 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT | | | Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| | Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bản Việt | Tầng 3, tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.3914 3588 Fax: 08. 3914 3577 | |
| | Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ - Công ty CP chứng khoán Bản Việt | Tầng 6, tòa nhà Artex Building, 236-238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.3914 3588 Fax: 08. 3821 6168 | |
| 5 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Hồ Chí Minh – Tp. Hồ Chí Minh |
| | Hội sở Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.6299 2006 Fax: 08.3827 0868 | |
| 6 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH | | | Tài khoản số 119.10.00.00.5181.7 của CTCP Chứng khoán TP.HCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. |
| | Phòng giao dịch Lê Lai Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh | Lầu 5, Số 76 Lê Lai, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.38233 299 Fax: 08.38233 301 | |
| | Phòng giao dịch Thái Văn Lung Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh | Lầu 1, số 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.38232 981 Fax: 08.38232 982 | |
| 7 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT | | | Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh công ty CP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh. |
| | Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt | Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.39146888 Fax: 08.39147478 | |

| | | | | |
|---|---|--|---|---|
| 8 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Lê Ngô Cát Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 107N Trương Định, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM | Điện thoại: 08.39302428 Fax: 08.39302427 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB). |
| | Sàn giao dịch Hội sở Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 41 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.38234159 Fax: 08.38235060 | |
| 9 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH | | | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình | P201 Tòa nhà Smart View, 161-163 Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang, Q1, HCM | Điện thoại: 08.38389655 Fax: 08.38389656 | Tài khoản số 0111003713004 của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội |
| 10 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN | | | |
| | Chi nhánh Nguyễn Công Trứ - Công ty CP chứng khoán Sài Gòn | 92-98 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM | Điện thoại: (08) 38 218 567 Fax: (08) 62 910 590 | Tài khoản số 11910.0000.51552 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| | Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn | 72 Nguyễn Huệ, P Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM | Điện thoại: 08.38242897 Fax: 08.38242957 | |
| | Công ty CP chứng khoán Sài Gòn – Phòng giao dịch Phạm Ngọc Thạch | Tầng 2 tòa nhà Itower, số 49 đường Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP.HCM | Điện thoại: 084-38245079 Fax:084-38245077 | |
| 11 CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | | | | |
| | Chi nhánh TP Hồ Chí Minh - CTCP Chứng Khoán NH Công Thương VN | 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.38209987 Fax: 08.38200899 | Tài khoản số 10201.00000.96515 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam mở tại Vietinbank – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh |

| | | | | |
|-----------|---|--|--|--|
| | Phòng giao dịch Cao Thắng - CTCP Chứng Khoán NH Công Thương VN | Số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.38329972 Fax: 08.38329967 | |
| 12 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Chi nhánh TP.HCM Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | Tầng 1, tòa nhà Greenstar, 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh | | Tài khoản số 0371.0004.12445 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định. |
| 13 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB | | | |
| | Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán MB - HCM | Tầng 5, Tòa nhà Sunny Tower, số 259 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP.HCM | Điện thoại: 08.39203388 Fax: 08.39203355 | Tài khoản số 10201.001.27002 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội - sở giao dịch 02. |
| 14 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á | | | |
| | Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Châu Á | Tầng 5A, Tòa nhà Master, 41-43 Trần Cao Vân, Phường 6 Quận 3, TP.Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.38258106 Fax: 08. 38248655 | Tài khoản số 119.10.00.025579.8 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á mở tại Ngân hàng BIDV – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| 15 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT | | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt | 193-203 Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang, Q1, HCM | Điện thoại: 08.38386868 Fax: 08.39207542 | Tài khoản số 001.010.009.210.0002 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Cống Quỳnh |
| 16 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT | | | |
| | Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh - Công ty CP Chứng khoán VNDirect | Tòa nhà THE 90 th Pasteur, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh | Điện thoại: 08.39146925 Fax: 08.39146924 | Tài khoản số 007.100.390.6674 của Công ty CP Chứng khoán VNDirect Chi nhánh Tp.HCM mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Hồ Chí Minh và Tài khoản số 0521.009.308.008 của Công ty CP Chứng khoán VNDirect Chi nhánh Tp.HCM mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Sở Giao dịch |

• TÀI TP.HÀ NỘI

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|---|---|---|---|
| 1 | CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á | | | |
| | Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á chi nhánh tại Hà Nội | 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội | Điện thoại: 04.39445175 Fax: 04. 39445178 | Tài khoản số 123.10.00.0063.895 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Quang Trung; Hoặc Tài khoản số 001 11706 0348 của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh HN |
| 2 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI | | | |
| | Trụ sở chính – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội | Số 1 Yết Kiêu, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội | Điện thoại: 04.38181888 Fax: 04.35772636 | Tài khoản số 1001085159 của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Hà Nội. |
| 3 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MARITIME BANK | | | |
| | Công ty CP Chứng khoán Maritime Bank | Tầng 1 & 3, số 88 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội | Điện thoại: 04. 37765929 Fax: 04. 37765928 | Tài khoản số 031.01.01.1696866 của TP.Hồ Chí Minh – Công ty CP Chứng khoán Maritime Bank mở tại Ngân hàng TMCP Hàng hải – Chi nhánh Đống Đa. |
| 4 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Bản Việt | 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội | Điện thoại: 04.62626999 Fax: 04.62782688 | Tài khoản số 1191 0000 107260 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa |
| 5 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | 2C Thái Phiên, Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội (lầu 2) | Điện thoại: 04.62882006 Fax: 04.62882008 | Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Hồ Chí Minh – Tp. Hồ Chí Minh |
| 6 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh | Số 66A Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Điện thoại: 04.39334693 Fax: 04.39334822 | Tài khoản số 211.10.00.02.0743.7 của Chi nhánh Hà Nội Công ty cổ phần Chứng khoán TP.HCM mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam - CN Hà Nội |

| | | | | |
|----|--|--|---|---|
| 7 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT | | | |
| | Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt | 08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội | Điện thoại: 04.39288888 Fax: 04.39288888 | Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam – CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Hoặc Tài khoản số 003.10.99998.008 của Chi nhánh công ty CP Chứng khoán Bảo Việt tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Chi nhánh Hồ Chí Minh |
| 8 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội | Điện thoại: 04.39429395 Fax: 04.39429408 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |
| 9 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH | | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình | 101 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội | Điện thoại: 04.35624626 Fax: 04.35624628 | Tài khoản số 0111003713004 của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Hà Nội |
| 10 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN | | | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Phòng gia dịch Trần Bình Trọng | 25 Trần Bình Trọng, Hoàn Kiếm Hà Nội | Điện thoại: 04.39413383 Fax: 04.39413385 | Tài khoản số 222.10.000.055.955 của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Chi nhánh Hà Nội | Số 1C, Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Điện thoại: 04.39366321 Fax: 04.39366320 | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Chi nhánh Mỹ Đình | A001, Tầng G, Tháp The Manor, Đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, HN | Điện thoại: 04.37846699 Fax: 04.37946677 | |
| | | | | |
| 11 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB | | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán IB | Tầng 8 tòa nhà Gelex – 52 Lê Đại Hành - Phường Lê Đại Hành – Hai Bà Trưng, Hà Nội | Điện thoại: 04.44568888 Fax: 04.39785380 | Tài khoản số 1221.0000.825380 của Công ty Cổ phần Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà thành |

| | | | |
|----|---|--|--|
| 12 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM | | |
| | Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam | Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội | Điện thoại: 04. 39747131 Fax: 04.39741767 |
| 13 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | |
| | Trụ sở Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội | Điện thoại: 04.39343137 Fax: 04.39360262 |
| 14 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB | | |
| | Trụ sở công ty CP chứng khoán MB | Tầng M-3-7, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội | |
| 15 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT | | |
| | Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt | Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Q Hoàn Kiếm, HN | Điện thoại: 04.37280921 Fax: 04.37280920 |
| 16 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VNDIRECT | | |
| | Công ty CP Chứng khoán VNDirect | Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội | Điện thoại: 04.39724568 Fax: 04.39724600 |

- TẠI TP.ĐÀ NẴNG:**

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------------|--|---|---|--|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI | | | |
| | Chi nhánh Đà Nẵng – Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội | Số 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Đà Nẵng | Điện thoại: 0511.3525777 Fax: 0511.3525779 | Tài khoản số 1000035438 của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Đà Nẵng mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh SHB Đà Nẵng. |
| 2 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 218 Bạch Đằng, P.Phước Ninh, Q.Hải Châu, Tp.Đà Nẵng | Điện thoại:0511.3843447 Fax: 0511.3843445 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |
| 3 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng | | Tài khoản số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Hội sở chính. |

- TÀI TP. CẦN THƠ

| TT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|----|--|---|---|---|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Cần Thơ - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | 08 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ | Điện thoại:0710.3817578 Fax: 0710.3817789 | Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở Tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Hồ Chí Minh – Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Cần Thơ - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 17 -19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP Cần Thơ | Điện thoại:0710.3824510 Fax: 0710. 3825628 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |
| 3 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM | | | |
| | Chi nhánh Cần Thơ - Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | Tầng 1 Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 3-5-7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ | | Tài khoản số 0371.0004.12445 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Định |

- **TẠI TỈNH KHÁNH HÒA**

| STT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------------|--|---|---|---|
| 1 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT | | | |
| | Chi nhánh Nha Trang - Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt | 50 Bis Yersin, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | Điện thoại: 058.3820006 Fax: 058.3820008 | Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Chi nhánh Hồ Chí Minh – Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Khánh Hòa - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa | Điện thoại: 058. 3528179 Fax: 058. 3528188 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |
| 3 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN | | | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Chi nhánh Nha Trang | Tầng 3 cao ốc Queen, 50 Lê Thành Phương, P.Phương Sài, TP.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | Điện thoại: 058.3816969 Fax: 058.3816968 | Tài khoản số 11910.0000.51552 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa |

• TÀI TP VŨNG TÀU – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

| STT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|--|---|---|---|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | Lầu 2 Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | Điện thoại: 064.3597100 Fax: 064.3597101 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |
| 2 | CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN | | | |
| | Chi nhánh Vũng Tàu - Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn | 04 Lê Lợi, Phường 1, Tp. Vũng Tàu | Điện thoại: 064.3521906 Fax: 064.3521907 | Tài khoản số 11910.0000.51552 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa |

• TÀI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

| STT | Tên đại lý đầu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|-----|--|---|---|---|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Hải Phòng - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 15 Hoàng Diệu, Q.Hồng Bàng, TP. Hải Phòng | Điện thoại: 031.3569998 Fax: 031.3569989 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |
| 2 | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN | | | |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Chi nhánh Hải Phòng | 22 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng | Điện thoại: 031.3569123 Fax: 031.3569130 | Tài khoản số 222.10.000.055.955 của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh |

| | | | | |
|--|--|--|--|------|
| | | | | Xuân |
|--|--|--|--|------|

• **TẠI THÀNH PHỐ HẠ LONG – TỈNH QUẢNG NINH**

| STT | Tên đại lý đấu giá | Địa chỉ | Số điện thoại – số fax | Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần |
|------------|--|--|---|---|
| 1 | CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB | | | |
| | Chi nhánh Quảng Ninh - Công ty TNHH Chứng khoán ACB | 747 -749 Lê Thánh Tông, Bạch Đằng, Hạ Long, Quảng Ninh | Điện thoại: 033.3818808 Fax: 033.3818881 | Tài khoản số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở Tại Ngân hàng TMCP Á châu (ACB) |